

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 04-3-2021

V/v “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Đường

Ông Hồ Viết Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên tòa.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 206/2020/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2020 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Ch, sinh năm 1995;

Địa chỉ cư trú: Xóm 3 (nay là thôn H), xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Hồ Đăng M, sinh năm 1988;

Địa chỉ cư trú trước xuất cảnh: Xóm 4 (nay là thôn H), xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Địa chỉ cư trú hiện tại: Marywilska 44. Box C 60 Warsaw - Cộng hòa Ba Lan; vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Đặng Thị Ch trình bày:

Chị và Anh Hồ Đăng M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An vào ngày 04 tháng 4 năm 2018. Sau khi kết hôn anh M tiếp tục đi lao động ở nước ngoài, đến ngày 06/01/2019 anh M về Việt Nam và vợ chồng làm lễ cưới theo phong tục. Sau đó

một thời gian, anh M lại tiếp tục sang nước ngoài làm ăn cho đến nay chưa về Việt Nam. Do vợ chồng sống xa nhau, không liên lạc với nhau nên không có điều kiện vun đắp tình cảm. Hiện tại, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Hồ Đăng M.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Đặng Thị Ch đang ở Việt Nam nhưng do bận công việc nên chị đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn Anh Hồ Đăng M đang cư trú và làm việc ở nước Cộng hòa Ba Lan đã gửi bản tự khai, đơn đề nghị xét xử vắng mặt đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trình bày:

Sau một thời gian tìm hiểu, năm 2018 anh và chị Đặng Thị Ch đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Khi mới kết hôn vợ chồng không có mâu thuẫn. Tuy nhiên thời gian gần đây vợ chồng bất hòa, đối xử thiếu tôn trọng lẫn nhau. Hiện tại, anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống vợ chung không thể kéo dài. Chị Châu làm đơn xin ly hôn thì anh cũng đồng ý để hai bên sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Anh và chị Châu không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị Châu không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện tại, Anh Hồ Đăng M đang cư trú và làm việc ở Ba Lan, do hoàn cảnh địa lý cũng như diễn biến phức tạp của dịch Covid 19 nên không thể về Việt Nam để giải quyết vụ án. Do đó, anh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An không tiến hành hòa giải và xét xử vụ án vắng mặt anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Vụ án ly hôn không có tranh chấp con chung, tài sản chung và Tòa án không phải tiến hành thu thập chứng cứ nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát không phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về thẩm quyền giải quyết: Chị Đặng Thị Ch có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An, Việt Nam làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Hồ Đăng M hiện cư trú tại nước Cộng hòa Ba Lan; trước xuất cảnh, anh M có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An, Việt Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

Về thủ tục hòa giải: Vụ án không tiến hành hòa giải được vì Anh Hồ Đăng M không thể tham gia hòa giải được do đang cư trú ở nước Cộng hòa Ba Lan và các đương sự đề nghị không tiến hành hòa giải là phù hợp với quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Đặng Thị Ch cư trú tại tỉnh Nghệ An, Việt Nam đã viết bản tự khai và cung cấp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ cho Tòa án nhưng không thể tham gia phiên tòa được nên có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Anh Hồ Đăng M đang cư trú ở nước Cộng hòa Ba Lan, vắng mặt tại phiên tòa nhưng có gửi bản tự khai, đơn xin vắng mặt đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Các đương sự phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về các tài liệu và chứng cứ mà các bên đã cung cấp cho Tòa án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Ch và Anh Hồ Đăng M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An vào ngày 04 tháng 4 năm 2018, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh M đi xuất khẩu lao động ra nước ngoài làm ăn. Đến ngày 06 tháng 01 năm 2019, anh M trở về Việt Nam và vợ chồng làm lễ cưới theo phong tục. Sau đó một thời gian, anh M lại tiếp tục ra nước ngoài làm ăn cho đến nay chưa về Việt Nam. Do vợ chồng sống xa nhau, không liên lạc với nhau. Trong cuộc sống chung vợ chồng thiếu tôn trọng nhau và hay bất hòa nên tình cảm dần mất đi. Hiện tại, chị Đặng Thị Ch và Anh Hồ Đăng M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và mong muốn ly hôn. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Đặng Thị Ch và Anh Hồ Đăng M đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Đặng Thị Ch yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Đặng Thị Ch và Anh Hồ Đăng M không có con chung, không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đặng Thị Ch và Anh Hồ Đăng M không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Đặng Thị Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56; Điều 122; Điều 123; Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 37; Điều 40; khoản 4 Điều 147; khoản 2, khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273; Điều 469; Điều 478 và khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của Chị Đặng Thị Ch.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Ch và Anh Hồ Đăng M được ly hôn.

2. Về con chung: Chị Đặng Thị Ch và Anh Hồ Đăng M không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đặng Thị Ch và Anh Hồ Đăng M không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đặng Thị Ch phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000227 ngày 21/12/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị Đặng Thị Ch đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Đặng Thị Ch có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết. Anh Hồ Đăng M có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Q, h Quỳnh Lưu;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Quỳnh

